

**BỘ CÔNG AN - BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

**BỘ CÔNG AN - BỘ GIAO  
THÔNG VẬN TẢI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2010/TTLT-BCA-  
BGTVT

Hà Nội, ngày 03 tháng 3 năm 2010

**THÔNG TƯ LIÊN TỊCH**

**quy định về phối hợp cung cấp số liệu đăng ký, đăng kiểm phương tiện  
giao thông cơ giới đường bộ, dữ liệu về tai nạn giao thông và cấp, đổi,  
thu hồi, tước quyền sử dụng giấy phép lái xe, chứng chỉ bồi dưỡng  
kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ**

*Căn cứ Luật giao thông đường bộ  
ngày 13/11/2008;*

*Căn cứ Nghị định số 77/2009/NĐ-CP  
ngày 15/9/2009 quy định chức năng,  
nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Bộ Công an;*

*Căn cứ Nghị định số 51/2008/NĐ-CP  
ngày 22/4/2008 quy định chức năng,  
nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Bộ Giao thông vận tải;*

*Bộ Công an và Bộ Giao thông vận tải  
thống nhất quy định việc phối hợp cung  
cấp số liệu đăng ký, đăng kiểm phương  
tiện giao thông cơ giới đường bộ, dữ liệu  
về tai nạn giao thông và cấp, đổi, thu  
hồi, tước quyền sử dụng giấy phép lái xe,  
chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật  
về giao thông đường bộ như sau.*

**Chương I****QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định việc phối hợp cung cấp số liệu đăng ký, kiểm tra định kỳ về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ (sau đây viết gọn là đăng ký, đăng kiểm phương tiện giao thông), dữ liệu về tai nạn giao thông và cấp, đổi, thu hồi, tước quyền sử dụng giấy phép lái xe, chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Thông tư này áp dụng đối với Công an các đơn vị, địa phương có liên quan trong công tác đăng ký, đăng kiểm phương tiện giao thông, điều tra giải quyết tai nạn

giao thông, cấp, đổi, thu hồi, tước quyền sử dụng giấy phép lái xe, chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ; cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Giao thông vận tải; cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc khai thác, sử dụng số liệu đăng ký, đăng kiểm phương tiện giao thông, dữ liệu về tai nạn giao thông và cấp, đổi, thu hồi, tước quyền sử dụng giấy phép lái xe, chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ.

**Điều 3.** Nguyên tắc cung cấp số liệu đăng ký, đăng kiểm phương tiện giao thông, dữ liệu về tai nạn giao thông và cấp, đổi, thu hồi, tước quyền sử dụng giấy phép lái xe, chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ

1. Bảo đảm đầy đủ, khách quan, chính xác, kịp thời, đúng thời hạn và tuân thủ quy định của pháp luật.

2. Bảo đảm bí mật số liệu đăng ký, đăng kiểm phương tiện giao thông, dữ liệu về tai nạn giao thông và cấp, đổi, thu hồi, tước quyền sử dụng giấy phép lái xe, chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ theo quy định của Pháp lệnh Bảo vệ bí mật nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

## Chương II

### QUY ĐỊNH CỤ THỂ

**Điều 4.** Trách nhiệm cung cấp số liệu

1. Trách nhiệm của các đơn vị thuộc ngành Công an

a) Công an huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây viết gọn là Công an cấp huyện) cung cấp cho Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây viết gọn là Phòng Cảnh sát giao thông Công an cấp tỉnh) số liệu đăng ký mô tô, xe máy trong phạm vi cấp huyện quản lý;

b) Phòng Cảnh sát giao thông Công an cấp tỉnh cung cấp cho Cục Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt, Sở Giao thông vận tải, Ban An toàn giao thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây viết gọn là Ban An toàn giao thông cấp tỉnh) số liệu đăng ký phương tiện giao thông, số liệu về tước quyền sử dụng giấy phép lái xe, chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ và số liệu về tai nạn giao thông trong phạm vi cấp tỉnh;

c) Cục Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt cung cấp cho Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục Đăng kiểm Việt Nam, Vụ An toàn giao thông (Bộ Giao thông vận tải), Văn phòng Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và gửi báo cáo Tổng cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự, an toàn xã hội số liệu đăng ký phương tiện giao thông, số liệu về tước quyền sử dụng giấy phép lái xe, chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ và số liệu về tai nạn giao thông trong phạm vi toàn quốc.

2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị thuộc ngành giao thông vận tải



a) Sở Giao thông vận tải cung cấp cho Phòng Cảnh sát giao thông Công an cấp tỉnh, Ban An toàn giao thông cấp tỉnh, Tổng cục Đường bộ Việt Nam số liệu về cấp mới, đổi, thu hồi giấy phép lái xe, chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ; số liệu về xe máy chuyên dùng thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý;

b) Tổng cục Đường bộ Việt Nam cung cấp cho Cục Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt, Văn phòng Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia, số liệu về cấp mới, đổi, thu hồi giấy phép lái xe, chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ; số liệu về xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ trong phạm vi toàn quốc;

c) Cục Đăng kiểm Việt Nam cung cấp cho Cục Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt, Văn phòng Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia, Bộ Giao thông vận tải số liệu về kiểm định an toàn kỹ thuật phương tiện giao thông trong phạm vi toàn quốc.

## **Điều 5. Nội dung cung cấp số liệu**

### **1. Số liệu về tai nạn giao thông**

a) Tổng số vụ tai nạn giao thông, trong đó nêu rõ số vụ tai nạn giao thông gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng, số vụ tai nạn giao thông gây hậu quả rất nghiêm trọng, số vụ tai nạn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng, số vụ tai nạn giao thông gây hậu quả ít nghiêm trọng, số vụ va chạm giao thông; số người chết,

số người bị thương, thiệt hại về tài sản; nguyên nhân gây ra tai nạn giao thông;

b) Kết quả điều tra, giải quyết các vụ tai nạn giao thông đường bộ.

2. Số liệu về đăng ký phương tiện giao thông

a) Tổng số xe ô tô, xe mô tô theo chủng loại phương tiện giao thông được đăng ký mới của thời gian báo cáo;

b) Tổng số xe ô tô, xe mô tô theo chủng loại phương tiện giao thông đã đăng ký tính đến thời điểm báo cáo.

3. Số liệu về kiểm định phương tiện giao thông

a) Tổng số xe ô tô theo chủng loại phương tiện giao thông, xe máy chuyên dùng đang được phép tham gia giao thông;

b) Tổng số xe ô tô theo chủng loại phương tiện giao thông, xe máy chuyên dùng đang được phép tham gia giao thông vào kiểm định, số phương tiện đạt tiêu chuẩn, số phương tiện không đạt tiêu chuẩn, tỷ lệ các lỗi không đạt tiêu chuẩn;

c) Tổng số phương tiện giao thông hết niên hạn sử dụng theo quy định, trong đó nêu rõ chủng loại phương tiện giao thông hết niên hạn sử dụng.

4. Số liệu về cấp, đổi, thu hồi, tước giấy phép lái xe, chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ

a) Tổng số giấy phép lái xe theo hạng, chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ được cấp mới, đổi, thu hồi của thời gian báo cáo;



b) Tổng số giấy phép lái xe theo hạng, chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ được cấp mới, đổi, thu hồi tính đến thời điểm báo cáo;

c) Số liệu về tước giấy phép lái xe, chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ.

**Điều 6.** Hình thức, thủ tục cung cấp số liệu

Việc cung cấp số liệu đăng ký, đăng kiểm phương tiện giao thông, dữ liệu về tai nạn giao thông và cấp, đổi, thu hồi, tước quyền sử dụng giấy phép lái xe, chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ được thực hiện định kỳ theo tháng, 6 tháng và một năm, bằng văn bản, qua mạng máy tính hoặc Fax. Trong trường hợp có yêu cầu bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền, thì việc cung cấp số liệu này được thực hiện bằng báo cáo đột xuất hoặc báo cáo theo chuyên đề, có chữ ký, đóng dấu của thủ trưởng cơ quan, đơn vị cung cấp.

**Điều 7.** Thời gian cung cấp số liệu

1. Đối với số liệu đăng ký, đăng kiểm phương tiện giao thông, dữ liệu về tai nạn giao thông và cấp, đổi, thu hồi, tước quyền sử dụng giấy phép lái xe, chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cung cấp theo định kỳ tháng, thì tổng hợp số liệu từ ngày 01 đến ngày cuối cùng của tháng, gửi cho đơn vị có liên quan trước ngày 05 tháng liền kề.

2. Đối với số liệu đăng ký, đăng kiểm phương tiện giao thông, dữ liệu về tai nạn

giao thông và cấp, đổi, thu hồi, tước quyền sử dụng giấy phép lái xe, chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cung cấp theo định kỳ 6 tháng, thì tổng hợp số liệu từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 30 tháng 06 của năm cung cấp, gửi cho đơn vị có liên quan trước ngày 10 tháng 7 của năm cung cấp.

3. Đối với số liệu đăng ký, đăng kiểm phương tiện giao thông, dữ liệu về tai nạn giao thông và cấp, đổi, thu hồi, tước quyền sử dụng giấy phép lái xe, chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cung cấp theo định kỳ năm, tổng hợp số liệu từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 31 tháng 12 của năm cung cấp, gửi cho đơn vị có liên quan trước ngày 10 tháng 01 của năm liền kề.

4. Đối với số liệu đăng ký, đăng kiểm phương tiện giao thông, dữ liệu về tai nạn giao thông và cấp, đổi, thu hồi, tước quyền sử dụng giấy phép lái xe, chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cung cấp đột xuất hoặc cung cấp theo chuyên đề, thực hiện theo yêu cầu về thời gian của cơ quan có thẩm quyền yêu cầu cung cấp.

**Điều 8.** Khai thác, quản lý, sử dụng số liệu cung cấp

1. Cục Cảnh sát Giao thông đường bộ - đường sắt, Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục Đăng kiểm Việt Nam có trách nhiệm áp dụng các biện pháp nghiệp vụ - kỹ thuật cần thiết để bảo mật các số liệu đã được cung cấp phục vụ công tác quản lý. Số liệu đăng ký,



đăng kiểm phương tiện giao thông, dữ liệu về tai nạn giao thông và cấp, đổi, thu hồi, tước quyền sử dụng giấy phép lái xe, chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ được cung cấp phải được khai thác quản lý, sử dụng đúng mục đích, hiệu quả.

2. Việc trích sử dụng số liệu đăng ký, đăng kiểm phương tiện giao thông, dữ liệu về tai nạn giao thông và cấp, đổi, thu hồi, tước quyền sử dụng giấy phép lái xe, chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ phải trung thực, ghi rõ nguồn gốc. Nghiêm cấm sử dụng số liệu nêu trên làm phương hại đến lợi ích quốc gia và lợi ích của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

### Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### **Điều 9.** Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày, kể từ ngày ký.

#### **Điều 10.** Trách nhiệm thi hành

##### 1. Trách nhiệm của cơ quan Công an

a) Tổng cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự, an toàn xã hội chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra hướng dẫn các

đơn vị trong lực lượng Công an nhân dân thực hiện Thông tư này;

b) Tổng cục trưởng các Tổng cục, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Công an, Giám đốc Công an cấp tỉnh, Giám đốc Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thành phố Hồ Chí Minh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

##### 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị thuộc ngành giao thông vận tải

a) Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam có trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị thuộc quyền quản lý thực hiện Thông tư này;

b) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Giao thông vận tải, Giám đốc Sở Giao thông vận tải trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc nảy sinh cần báo cáo Bộ Công an (qua Tổng cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự, an toàn xã hội), Bộ Giao thông vận tải (qua Tổng cục Đường bộ Việt Nam hoặc Cục Đăng kiểm Việt Nam) để có hướng dẫn kịp thời./.

BỘ TRƯỞNG  
BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Hồ Nghĩa Dũng

BỘ TRƯỞNG  
BỘ CÔNG AN

Đại tướng Lê Hồng Anh

589495

LawSoft \* Tel: +84-8-3845 6684 \* www.ThuVienPhapLuat.com